

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Bảo tồn loài ưu tiên bảo vệ, phục hồi sinh cảnh các loài ưu tiên bảo vệ; tăng cường bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Thực hiện Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch bảo tồn loài ưu tiên bảo vệ, phục hồi sinh cảnh các loài ưu tiên bảo vệ; tăng cường bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Lai Châu, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao trách nhiệm của chính quyền địa phương, các sở, ban, ngành và người dân trong công tác bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học;
- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học, góp phần bảo tồn, phát triển các giá trị đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh;
- Huy động các nguồn lực, kinh nghiệm của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư tham gia vào bảo tồn, phục hồi các giống cây trồng, giống vật nuôi nguy cấp, quý, hiếm.

2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động, tích cực tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; bảo đảm các nguyên tắc về chia sẻ công bằng, hài hòa lợi ích với sự tham gia, đóng góp của các bên có liên quan;
- Đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của địa phương; lựa chọn các nhiệm vụ ưu tiên, cấp thiết, có trọng tâm góp phần tạo sự chuyển biến trong lĩnh vực quản lý, bảo tồn, phục hồi và phát triển đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường công tác quản lý đa dạng sinh học, bảo tồn loài ưu tiên bảo vệ, phục hồi sinh cảnh các loài ưu tiên bảo vệ. Phục hồi, bảo vệ và phát triển bền

vững các sinh cảnh, thực vật, động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhằm thực hiện Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Kết hợp hài hòa giữa bảo tồn và sử dụng hợp lý tài nguyên đa dạng sinh học nhằm bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững nguồn tài nguyên rừng, đa dạng sinh học góp phần phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học theo định hướng nền kinh tế xanh để chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể

- Thực hiện điều tra, quan trắc, đánh giá hiện trạng loài nguy cấp, quý, hiếm; thành lập khu rừng đặc dụng Mùong Tè; bảo tồn và phục hồi sinh cảnh của các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học; cung cấp, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước về đa dạng sinh học theo quy định;

- Gia tăng diện tích các hệ sinh thái tự nhiên được bảo vệ, phục hồi, bảo đảm tính toàn vẹn, kết nối; đa dạng sinh học được bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững. Quản lý chặt chẽ việc khai thác, nuôi trồng, kinh doanh các loài động vật, thực vật hoang dã nhất là các loài nằm trong danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm;

- Huy động nguồn lực, ưu tiên đầu tư bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi và phát triển các hệ sinh thái tự nhiên; đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường hợp tác quốc tế về bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên.

2. Quyết định thành lập khu rừng đặc dụng Mùong Tè.

3. Bảo tồn hiệu quả các loài ưu tiên bảo vệ, đặc biệt là các loài nguy cấp, quý, hiếm; phục hồi sinh cảnh các loài ưu tiên bảo vệ.

4. Đẩy mạnh, tăng cường công tác bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học.

5. Tổ chức thực hiện điều tra, quan trắc, đánh giá hiện trạng loài nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

IV. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CHÍNH

1. Về công tác tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học của tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư; đa dạng hóa, lồng ghép các hình thức tuyên truyền, chú trọng tuyên

truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ rừng, đa dạng sinh học, bảo vệ các loài động, thực vật quý, hiếm, nguy cấp;

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, địa phương về quản lý, bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh; nâng cao ý thức và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong phát hiện, ngăn chặn các hành vi khai thác, nuôi nhốt, buôn bán và tiêu thụ trái phép động vật hoang dã;

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 3753/KH-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh, hành động về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Bảo tồn loài ưu tiên bảo vệ, phục hồi sinh cảnh các loài ưu tiên bảo vệ

- Tổ chức thực hiện điều tra, quan trắc, đánh giá hiện trạng loài nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh để làm cơ sở cho công tác đánh giá các giá trị thiên nhiên cần bảo vệ, bảo tồn để phục vụ công tác quản lý, phục hồi và bảo tồn đa dạng sinh học, xây dựng các chương trình, kế hoạch, dự án phục hồi, bảo tồn hệ sinh thái, đa dạng sinh học;

- Thực hiện các biện pháp bảo tồn hiệu quả các loài hoang dã, đặc biệt là các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, loài di cư; bảo tồn các nguồn gen hoang dã quý, hiếm, đặc hữu, có nguy cơ tuyệt chủng;

- Tăng cường năng lực quản lý, thực hiện tốt cơ chế phối hợp liên ngành giữa lực lượng Cảnh sát Môi trường, Quản lý thị trường, Kiểm lâm trong kiểm soát, ngăn chặn tình trạng khai thác, đánh bắt, vận chuyển, buôn bán trái phép các loài thực vật, động vật hoang dã, quý hiếm;

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ sở nuôi, cơ sở trồng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về cấp mã số cơ sở nuôi, cơ sở trồng, cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, khai thác;

- Tăng cường kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi săn bắt, nuôi nhốt, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, tiêu thụ trái phép động vật, thực vật hoang dã.

3. Đẩy mạnh, tăng cường công tác bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học

a) Bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học trên cạn

- Duy trì ổn định diện tích rừng, phục hồi, nâng cao chất lượng, phát triển và quản lý rừng bền vững, phát huy các giá trị của lâm sản ngoài gỗ; chú trọng công tác bảo tồn tại chỗ và tái thả vào tự nhiên một số loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

- Áp dụng các biện pháp khoanh nuôi tái sinh, phục hồi tự nhiên các hệ sinh thái bị suy thoái; ưu tiên trồng rừng bằng một số loài cây bản địa, cây gỗ lớn có giá trị kinh tế, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Hướng dẫn việc nhân, nuôi các loài hoang dã thông thường và kiểm soát chặt chẽ việc nuôi thương mại các loài hoang dã để bảo đảm không ảnh hưởng tới bảo tồn đa dạng sinh học;

- Bảo tồn, phát triển lâm sản ngoài gỗ và cây dược liệu theo hướng bền vững, gia tăng giá trị, góp phần cải thiện sinh kế, tạo nguồn thu nhập cho đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ, phát triển các loài lâm sản ngoài gỗ và cây dược liệu có giá trị.

b) Bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững đa dạng sinh học nông nghiệp

- Tăng cường bảo vệ, cải thiện và quản lý hiệu quả các hệ sinh thái nông nghiệp; phát triển nền nông nghiệp hữu cơ thân thiện với môi trường áp dụng các mô hình quản lý và sản xuất nông - lâm - thủy sản theo hướng ứng dụng các công nghệ sinh học hiện đại, thân thiện với môi trường, tạo các sản phẩm an toàn, chất lượng theo các tiêu chuẩn, đáp ứng nhu cầu sử dụng;

- Bảo tồn, sử dụng và phát triển bền vững các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, nhất là các giống loài đặc hữu, quý, hiếm, có giá trị kinh tế - xã hội.

c) Bảo tồn đa dạng sinh học thủy vực

Quản lý, sử dụng nguồn nước hiệu quả, bảo vệ tốt các vùng ngập nước quan trọng; bảo vệ các khu vực tập trung sinh sản, khu vực thủy sản; tái tạo, thả bổ sung nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là các loài bản địa và có giá trị kinh tế, khoa học vào vùng nước tự nhiên.

4. Về nguồn vốn

- Huy động, lồng ghép, đa dạng hóa các nguồn vốn cho công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn và phục hồi đa dạng sinh học. Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện điều tra, quan trắc, đánh giá hiện trạng loài nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh;

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ rừng; phát huy nguồn tri thức tại địa phương, xây dựng mô hình quản lý rừng cộng đồng, mô hình đồng quản lý, bảo vệ và chia sẻ lợi ích từ tài nguyên đa dạng sinh học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai hiệu quả nội dung của Kế hoạch. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động kinh doanh, gây nuôi, sử dụng, vận chuyển trái phép động vật hoang dã, phát sinh các loài sinh vật ngoại lai xâm hại;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý chặt chẽ các hoạt động về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; thực hiện tốt việc kiểm soát cháy rừng, tình trạng săn bắt động vật hoang dã và ngăn chặn khai thác trái phép nguồn tài nguyên rừng.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn đề xuất và triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về nghiên cứu bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thực hiện phát triển mạng lưới du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với bảo vệ môi trường, bảo tồn, phục hồi đa dạng hệ sinh thái tự nhiên.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học phù hợp với mục tiêu, nội dung của Kế hoạch và tình hình thực tế của địa phương.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác bảo tồn loài ưu tiên bảo vệ, phục hồi đa dạng sinh học trên địa bàn quản lý. Đưa nhiệm vụ bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học lồng ghép vào các chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương theo định hướng phát triển bền vững.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện theo Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các xã, phường;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, Kt9.
- (Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải

Phụ lục

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND, ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

TT	Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục và nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ngành	Thường xuyên
2	Quyết định thành lập khu rừng đặc dụng Mường Tè.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	UBND xã Mường Cỏ, xã Tà Tổng	Năm 2026
3	Bảo tồn hiệu quả các loài ưu tiên bảo vệ, đặc biệt là các loài nguy cấp, quý, hiếm; phục hồi sinh cảnh các loài ưu tiên bảo vệ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ngành	Hằng năm
4	Đẩy mạnh, tăng cường công tác bảo tồn, phục hồi đa dạng sinh học	Sở Nông nghiệp và Môi trường; UBND các xã, phường	Các sở, ngành	Hằng năm
5	Tổ chức thực hiện điều tra, quan trắc, đánh giá hiện trạng loài nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ngành; UBND các xã, phường	Năm 2026-2027